

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2024

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 50/NQ - CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm theo văn bản số 1275/SKHCN-CN ngày 20/11/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh. Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo kết quả thực hiện đối với lĩnh vực lâm nghiệp trong năm 2024, như sau:

### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1. Kết quả quán triệt, triển khai thực hiện**

Chi cục Kiểm lâm đã quán triệt, phổ biến đến công chức và người lao động của toàn lực lượng về: Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị; Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh; ... qua đó, công chức và người lao động của toàn lực lượng đã nhận thức đầy đủ và toàn diện các nội dung của các Nghị quyết.

#### **2. Kết quả thực hiện mục tiêu, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ**

a) Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Nhận thức của cấp uỷ đảng, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị về sự cấp thiết phải chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư ngày càng được nâng cao và coi đó là một nhiệm vụ trọng tâm. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh của lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xác định nội dung cốt lõi chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên tất cả các hoạt động của lĩnh vực lâm nghiệp và thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

- Ưu tiên chuyển giao và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ mới trong các lĩnh vực lâm nghiệp; thúc đẩy nghiên cứu khoa học, công nghệ, tạo môi trường thuận lợi và hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm để đảng viên và người lao động là các chủ thể quyết định tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phát huy sự tham gia có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể vào quá trình giám sát thực thi các chính sách có liên quan đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Triển khai, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh tạo thuận lợi cho việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số

Chi cục Kiểm lâm và các chủ rừng đã đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ trong dự báo, phân tích chính sách, soạn thảo, ban hành, tổ chức, giám sát thực thi pháp luật, bảo đảm cơ chế phản hồi thông tin, phản ứng chính sách kịp thời, chính xác, theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội, như:

- Ứng dụng công nghệ trong công tác theo dõi diễn biến rừng:

Chi cục Kiểm lâm ứng dụng phần mềm Mapinfor, phần mềm QGis để theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; các dữ liệu về tài nguyên rừng, đất rừng được điện tử hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu và biên tập bản đồ trên nền dữ liệu các lô rừng quản lý và các lô rừng biến động do các nguyên nhân như cháy rừng, phá rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, trồng mới, khai thác, sâu bệnh,... Kết quả ứng dụng các phần mềm trên cho thấy chất lượng công tác theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp ngày càng được nâng cao; người sử dụng có thể truy cập và xuất kết quả theo yêu cầu. Việc báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp hàng năm đáp ứng đúng thời gian quy định; dễ theo dõi, quản lý số liệu các loại đất, loại rừng chặt chẽ, chính xác nhằm phục vụ công tác quy hoạch, kế hoạch trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phục vụ cho công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng, chứng chỉ rừng...

- Ứng dụng công nghệ trong việc phát hiện sớm các biến động về rừng và đất lâm nghiệp:

Ứng dụng công nghệ viễn thám sử dụng ảnh vệ tinh phục vụ việc quản lý, giám sát tài nguyên rừng; Chi cục Kiểm lâm ứng dụng phần mềm Vtools mapinfo để phục vụ công tác theo dõi hiện trạng rừng, nhằm phát hiện kịp thời và xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Phần mềm Vtools mapinfo là ứng dụng cài đặt trên máy tính, smart phone, ipad... thu thập dữ liệu hình ảnh nhanh, chính xác sẽ giúp ngành kịp thời đối chiếu giữa bản đồ diễn biến tài nguyên rừng được UBND tỉnh phê duyệt hằng năm với ảnh vệ tinh tại thời điểm cập nhật để phát hiện sớm các biến động về diện tích, hiện trạng thay đổi rừng để kịp thời tổ chức kiểm tra, xác minh ngoài hiện trường, xử lý theo quy định.

- Ứng dụng công nghệ để phát hiện sớm các điểm cháy rừng:

Hiện nay lực lượng kiểm lâm đang ứng dụng phần mềm cảnh báo cháy rừng trên hệ thống thông tin cảnh báo cháy sớm tại địa chỉ Website: <http://kiemlam.org.vn> hoặc [kiemlambinh Dinh.snnptnt.binh Dinh.gov.vn](http://kiemlambinh Dinh.snnptnt.binh Dinh.gov.vn) để phát hiện sớm các điểm cháy rừng. Từ khi ứng dụng phần mềm nêu trên các điểm cháy được phát hiện sớm, tổ chức triển khai chữa cháy kịp thời, giảm đáng kể thiệt hại do cháy rừng gây ra.

c) Phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia

- Đẩy mạnh phát triển các vùng sản xuất tập trung được quy hoạch, nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất

+ Các chủ rừng thực hiện quản lý bền vững trên diện tích rừng hiện có với mục tiêu: Bảo vệ và phát triển rừng, không làm suy giảm các giá trị và nâng cao giá trị rừng, cải thiện sinh kế, bảo vệ môi trường, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh. Đến nay, có 10/12 đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp và 07 Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng. Dự kiến đến cuối năm 2024, 02 đơn vị (*Ban Quản lý rừng phòng hộ: Hoài Nhơn và Vân Canh*) sẽ được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững.

+ Trồng rừng cây gỗ lớn: Trong năm 2024, đã trồng và chuyển hóa được 200 ha (*Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn 30,3 ha; Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn 169,7 ha*). Lũy kể đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh 10.082 ha, cụ thể như sau:

\* Công ty TNHH LN Hà Thanh: 1.917,0 ha.

\* Công ty TNHH LN Quy Nhơn: 818,0 ha.

\* Công ty TNHH LN Sông Côn: 754,7 ha.

\* Trung tâm Khuyến nông tỉnh: 150 ha.

\* Công ty TNHH trồng rừng Quy Nhơn: 3.090,7 ha

\* Xí nghiệp lâm nghiệp PISICO: 182 ha.

+ Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Trong năm, diện tích rừng được cấp mới chứng chỉ rừng của tỉnh là 1.284,7 ha. Đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh là 12.175,90 ha, trong đó: rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (*khu vực bảo vệ ven suối*) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 10.508,9 ha. Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC là 10.508,9 ha, cụ thể:

\* Công ty TNHH LN Sông Kôn: 1.284,7 ha.

\* Công ty TNHH LN Hà Thanh: 2.563,55 ha.

\* Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 2.614,93 ha.

\* Công ty Cổ phần năng lượng sinh học Phú Tài: 3.053,22 ha.

\* Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân: 992,5 ha.

+ Người trồng rừng trên địa bàn tỉnh, không còn trồng rừng theo hình thức quảng canh mà đã chuyển sang trồng rừng thâm canh, trồng rừng bằng cây giống có nguồn gốc rõ ràng, một số đơn vị trồng rừng bằng cây nuôi cấy mô nên chất lượng và năng suất rừng trồng ngày càng được nâng cao. Năng suất rừng trồng bình quân năm 2020 là 20 m<sup>3</sup>/ha/năm, đến nay là 22 m<sup>3</sup>/ha/năm; đối với rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn, năng suất bình quân đạt tới 25 m<sup>3</sup>/ha/năm.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị sản xuất giống cây lâm nghiệp ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng cây giống.

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất 32 triệu cây giống/năm, bao gồm: 01 đơn vị nhà nước là Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và 02 đơn vị tư nhân là Công ty TNHH Vũ Hà và Doanh nghiệp Tư nhân dịch vụ cây trồng Nguyên Hạnh. Bình giống gốc để đưa vào sản xuất của 03 đơn vị là các giống mới, giống tiến bộ, giống quốc gia được chuyển giao từ Viện Nghiên cứu Giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp, Viện nghiên cứu cây nguyên liệu giấy, ...

+ Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Giống và Công nghệ sinh học Lâm nghiệp nghiên cứu, khảo nghiệm và được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận 10 giống Keo lai và 2 giống Keo lá tràm có năng suất cao và chất lượng tốt phục vụ trồng rừng ở vùng Nam Trung Bộ, đây là những giống sinh trưởng nhanh, chất lượng tốt, có khả năng chống chịu gió bão để phục vụ trồng rừng gỗ lớn vùng Nam Trung Bộ.

d) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Chi cục Kiểm thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị các nội dung đã đề ra theo Kế hoạch số 22/KH-SNN ngày 01/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về Chuyển đổi số Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 58/KH-SNN ngày 22/12/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về chuyển đổi số năm 2024. Đến nay, 100% công chức trong lực lượng kiểm lâm được cấp tài khoản văn phòng điện tử để tiếp cận tài liệu triển khai thực hiện về chuyển đổi số; sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điện tử; sử dụng thư điện tử công vụ phục vụ công tác chuyên môn; công tác văn thư, công tác xử lý hồ sơ, lập hồ sơ công việc qua môi trường mạng đã được triển khai thực hiện; ...

- Chi cục Kiểm lâm đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật về cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh lên Trang thông tin điện tử của Chi cục Kiểm lâm để cá nhân, tổ chức biết, nghiên cứu, thực hiện. Thực hiện thông tin, tuyên truyền cho người dân và doanh nghiệp về danh mục TTHC có thể thực hiện phương thức giao dịch trực tuyến; hướng dẫn quy trình thực hiện giao dịch TTHC trực tuyến.

- Tình hình triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Chi cục Kiểm lâm hiện có 20 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần (địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>).

- Chi cục Kiểm lâm tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả đạt được**

a) Qua tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, các doanh nghiệp và người dân tham gia trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp đã chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số, qua đó góp phần nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất lâm nghiệp.

b) Trong thời gian qua, UBND tỉnh và cấp thẩm quyền đã quan tâm đầu tư máy móc, trang thiết bị, phần mềm để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

### **2. Những khó khăn, tồn tại và nguyên nhân**

a) Ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất lâm nghiệp mang lại hiệu quả nhưng đòi hỏi cao về công nghệ, vốn đầu tư... nên việc nhân rộng các mô hình công nghệ cao gặp khó khăn. Kinh phí đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp khá cao, khoảng 5 tỷ đồng/01 nhà nuôi cấy mô. Vì vậy, số lượng đơn vị đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp còn ít, chưa đáp ứng đủ nhu cầu cây nuôi cấy mô phục vụ trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

b) Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại cao, hạn mức vay thấp, thời gian vay ngắn.

Chưa có chính sách ưu đãi về lãi vay cho đầu tư trồng rừng gỗ lớn, chính sách bảo hiểm rừng trồng.

c) Phần mềm phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng nói chung và theo dõi diễn biến rừng, PCCCR nói riêng yêu cầu máy vi tính có cấu hình cao. Tuy nhiên, máy vi tính của lực lượng kiểm lâm và các chủ rừng còn thiếu, cũ chưa đảm bảo cấu hình so với yêu cầu.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu sắc, nhận thức đầy đủ và toàn diện các nội dung của Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu của lĩnh vực lâm nghiệp để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ.

2. Tiếp tục triển khai Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2035. Đẩy mạnh nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả rừng trồng bằng biện pháp thâm canh trong trồng rừng.

3. Nâng cao năng lực, đổi mới công nghệ sản xuất đối với các cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp của tỉnh; trong đó, đẩy mạnh phát triển sản xuất cây giống nuôi cấy mô nhằm cung cấp các loại giống có chất lượng, chống chịu với sâu, bệnh hại và thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị các nội dung đã đề ra theo Kế hoạch số 22/KH-SNN ngày 01/8/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, về Chuyển đổi số Ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với Chính phủ: Đề nghị tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí kịp thời và đầy đủ cho công tác quản lý và bảo vệ diện tích rừng tự nhiên; tăng ngân sách đầu tư có trọng điểm cho công tác tạo và nhân giống cây lâm nghiệp; quản lý và bảo vệ tài nguyên rừng; khai thác, vận chuyển, chế biến và bảo quản lâm sản; Lồng ghép chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao thành tựu khoa học công nghệ vào chính sách đầu tư phát triển lâm nghiệp; ...

2. Đối với Bộ Nông nghiệp và PTNT: Hoàn thiện công nghệ nhân giống bằng công nghệ nuôi cấy mô tế bào các loài cây trồng rừng chính có năng suất, chất lượng cao nhằm phục vụ trồng rừng kinh tế, rừng gỗ lớn; Xây dựng một hệ thống thông tin hiện đại, chính thống và cập nhật thường xuyên về tài nguyên rừng, theo dõi diễn biến rừng, đất lâm nghiệp; Chuyển giao, nhân rộng các mô hình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất lâm nghiệp áp dụng công nghệ cao.

**3. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:** Cân đối ngân sách để hỗ trợ các doanh nghiệp, cộng đồng, nhóm hộ, hộ gia đình trong cấp chứng chỉ rừng FSC và trồng rừng gỗ lớn theo quy định tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng KH-TH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**CHI CỤC TRƯỞNG**

**Lê Đức Sáu**